

PHỤ LỤC V

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

CÔNG TY TNHH MTV LCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

BẮC QUẢNG BÌNH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MST: 3100283886

Quảng Bình, ngày 4.3 tháng 9 năm 2016

Kính gửi: - Bộ Kế hoạch và đầu tư

- UBND tỉnh Quảng Bình

Năm báo cáo 2016

BIỂU SỐ 1

MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2013	Thực hiện năm 2014	Thực hiện năm 2015	Ước thực hiện năm báo cáo (năm 2016)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất					
a)	- Nhựa Thông	Tấn	251,166	242,184	286,658	238 311
b)	- Gỗ rừng trồng	m ³	8.904,730	29,678	7.611,030	5.341,250
c)	- Cây Keo lai hom	Cây	1.300.000	704.204	402.850	705 500
2	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	45.477,209	60.581,890	20.393,290	18.481 566
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,040	3,289	0,020	0 050
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	4,815	6,192	1,162	0,281
5	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1000 USD				
6	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)	ha	0	24.345,50	23.500	23.500
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng				
a)	- Nguồn ngân sách	“				
b)	- Vốn vay	“				
c)	- Vốn khác	“				
8	Tổng lao động	Người	200	203	145	140
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	10,052	9,175	6,451	7,416
a)	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	0,882	1,404	0,439	0,702
b)	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	9,170	7,770	6,010	6,714

* Thuận lợi, khó khăn:

- Những thuận lợi:

+ Nhà nước có nhiều chính sách phù hợp đối với doanh nghiệp để tạo điều kiện cho doanh nghiệp sản xuất kinh doanh.

+ Là doanh nghiệp Nhà nước, Công ty nhận được sự quan tâm giúp đỡ của thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đảng ủy khối doanh nghiệp, các sở ban ngành chức năng, UBND huyện Bồ Trách, Quảng Trạch, Minh Hóa và các xã có diện tích rừng trên địa bàn.

+ Công ty có nhiều năm kinh nghiệm trong hoạt động sản xuất Lâm nghiệp. CBCNV, NLĐ đoàn kết để vượt qua khó khăn.

- Những khó khăn, tồn tại.

+ Suy thoái kinh tế thế giới ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Thời tiết ngày càng khắc nghiệt ảnh hưởng đến việc sản xuất của Công ty như: khai thác nhựa Thông, sản xuất cây giống Keo lai hom ...

+ Là đơn vị lâm nghiệp, sản xuất ngoài trời, diện tích rừng phân tán trên 3 huyện và 01 Thị xã, dân xen khu dân cư, hoạt động sản xuất liên quan đến đời sống dân sinh xã hội ở địa phương nên khó khăn cho việc tổ chức sản xuất.

+ Từ năm 2015 đến nay nguồn kinh phí bảo vệ rừng chưa được cấp do đó vốn cho sản xuất kinh doanh, trả lương và các chế độ cho người lao động gặp nhiều khó khăn.

+ Nguồn vốn tự có của Công ty còn hạn chế, trong lúc nhu cầu đầu tư cho các dự án sản xuất như trồng rừng nguyên liệu, chăm sóc Cao su là rất lớn.

+ Công tác quản lý bảo vệ rừng vẫn còn diễn ra các vụ việc khai thác lâm sản nhỏ lẻ, đơn giá bảo vệ rừng thấp không đủ để trả lương và nộp các khoản bảo hiểm cho lực lượng làm công tác quản lý bảo vệ rừng ở Công ty.

Nơi nhận: *h.l*

- Như kính gửi;

- Lưu KTTK, VT.



Trần Quang Lâm